

Số: 01/2026/QĐCNHGT -KDTM

Sơn La, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST - DS ngày 01 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần T1. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy Q – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Nhật T – Trưởng văn phòng L – Đoàn Luật sư Thành phố H; địa chỉ: P -CT1C, chung cư T xã , phường Đ, TP Hà Nội.

- *Bị đơn*: Công ty T2. Địa chỉ: Bản C, phường M, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Huy H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã Y, tỉnh Sơn La và ông Trần Trung K, sinh năm 1979. Địa chỉ: P1507 NĐT S, phường P, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty T2 và Công ty T1 thống nhất việc thanh lý Hợp Đồng 36 và các Phụ lục, Hợp Đồng 37, với các nội dung sau:

Công ty T2 thanh toán cho Công ty T1 số tiền 1.200.000.000 (Một tỷ hai trăm triệu đồng); và Công ty T1 có trách nhiệm xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho giá trị còn lại theo thỏa thuận là **187.724.263** đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi tư nghìn hai trăm sáu mươi ba đồng);

Việc Công ty T2 chuyển tiền cho Công ty T1 và việc Công ty T1 xuất hóa đơn GTGT cho Công ty T2 như sau: Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định công nhận sự thỏa thuận của đương sự, hai Bên hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu và Công ty T2 chuyển khoản cho Công ty T1 số tiền 1.200.000.000 (Một tỷ hai trăm triệu đồng) đồng vào tài khoản với thông tin như sau:

- Tên chủ tài khoản: Công ty T1
- Số tài khoản: 1210022324
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh H1 (B)

Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được tiền, Công ty T1 xuất hóa đơn và gửi cho Công ty T2 theo thông tin sau:

- CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN TÀ NIẾT
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0101540851
- Địa chỉ trụ sở chính: Bản C, phường M, Tỉnh Sơn La, Việt Nam
- Điện thoại: 096 640 6407; Hộp thư điện tử:

nguyenvinhphuc1966@gmail.com

Các điều kiện của T: Mỗi bên không còn bất kỳ sự khiếu nại, tranh chấp nào với bên còn lại liên quan đến Hợp Đồng 36 và Hợp Đồng 37.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí: Ghi nhận việc các bên thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Công ty T2 phải chịu là 12.000.000đ (Bằng chữ: Mười hai triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn la.

+ Công ty Cổ phần T1 phải chịu là 12.000.000đ (Bằng chữ: Mười hai triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ là 60.475.000 (Sáu mươi triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001030 ngày 16/10/2024 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn la. Công ty Cổ

phần T1 được trả lại 48.475.000đ (Bốn mươi tám triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn la.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND Tỉnh Sơn La;
- VKS ND Khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THA DS khu vực 6 – Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Phương Giang